

MỤC LỤC

Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Xuân Hải, Phan Thanh Long, Nguyễn Quang Uẩn và Bùi Thế Hợp, Áp dụng thiết kế tổng thể cho việc học tập trong vận dụng và triển khai chính sách giáo dục hòa nhập ở Việt Nam – thực trạng và giải pháp	3
Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Cẩm Hương, Trần Tuyết Anh, Kiều Thị Lan Phương và Đỗ Thị Loan, Thiết kế chương trình dạy học tích hợp cho trẻ khuyết tật trong môi trường hòa nhập: kinh nghiệm và bài học từ các quốc gia trên thế giới	15
Nguyễn Thị Cẩm Hương, Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Hà My và Nguyễn Thị Hoa, Thực trạng dạy học hòa nhập cho trẻ khuyết tật theo hướng tiếp cận thiết kế phổ quát cho việc học (UDL) của giáo viên tiểu học	25
Trần Thị Bích Ngọc, Nguyễn Hà My và Nguyễn Minh Phương, Ứng dụng thiết kế phổ quát cho việc học (UDL) trong thiết kế môi trường học tập đảm bảo công bằng trong giáo dục hòa nhập cấp tiểu học	34
Nguyễn Thị Cẩm Hương, Nguyễn Hà My, Trần Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Thắm và Bùi Thế Hợp, Kết hợp thiết kế học tập phổ dụng (UDL) và mô hình đáp ứng can thiệp (RTI) trong phát hiện sớm và hỗ trợ sớm học sinh khuyết tật học tập trong trường tiểu học	43
Nguyễn Thị Thắm, Trần Thị Minh Thành, Hoàng Thị Nho, Đào Thị Phương Liên, Nguyễn Minh Phương, Hoàng Thị Lệ Quyên, Nguyên tắc của giáo dục phổ quát (UDL) trong giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật cấp mầm non	51
Mai Thị Phương và Trần Thu Giang, Thực trạng phát triển chương trình giáo dục tiền học đường cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ chuẩn bị vào lớp 1 hòa nhập	60
Phạm Thị Hằng và Phạm Thị Bền, Vận dụng UDL trong đánh giá năng lực môn Tiếng Việt của học sinh lớp 1 có khó khăn ngôn ngữ	70
Nguyễn Thị Hoa, Ứng dụng các nguyên tắc của thiết kế phổ quát cho việc học (UDL) trong dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh khuyết tật trí tuệ học lớp 2 hòa nhập	79
Nguyễn Văn Hưng và Đinh Nguyễn Trang Thu, Tăng cường năng lực cho giáo viên tiểu học dạy học hòa nhập theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	87
Nguyễn Thị Anh Thư, Đỗ Thị Thảo và Phạm Thị Bền, Tổng quan nghiên cứu về áp dụng thiết kế phổ quát cho việc học (UDL) nhằm phát triển ngữ dụng cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ tại trường mầm non hòa nhập	96
Trần Thị Minh Thành, Đinh Nguyễn Trang Thu, Hoàng Thị Lệ Quyên, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Thị Thắm, Đào Thị Phương Liên, Hoàng Thị Nho và Nguyễn Thị Vân Thoa, Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động đáp ứng nhu cầu đa dạng của trẻ mầm non theo UDL	107

Trần Thị Minh Thành, Phạm Thị Hải Yến và Lê Vũ Tường Vy, Quy trình ứng dụng thiết kế phổ quát cho việc học trong giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trí tuệ nhẹ tại trường mầm non	117
Dinh Thanh Tuyen, The factors influencing preschool teachers' supportive behaviors for the inclusion of 18-36 months - old children with special needs based on the application of universal design for learning	127
Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Giáo dục hành vi cho thiếu niên rối loạn phổ tự trong hoạt động hướng nghiệp tiếp cận theo các nguyên tắc của thiết kế học tập phổ dụng	139
Đào Thị Thu Thủy, Ứng dụng mô hình thiết kế phổ quát (UDL) trong giáo dục hướng nghiệp cho thanh thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ	148
Nguyễn Bá Luyện, Hoàng Thị Thiên, Văn Thị Minh Hằng và Nguyễn Nữ Tâm An, Thực trạng hướng nghiệp cho thanh thiếu niên rối loạn phổ tự kỉ	157
Nguyễn Thị Thắm và Lê Duy Thiện, Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về nội dung giáo dục giới tính cho học sinh rối loạn phổ tự kỉ tuổi vị thành niên	169
Phạm Thị Hải Yến, Đào Thị Bích Thủy và Nguyễn Hiệp Thương, Thiết kế dạy học tổng thể - bài học kinh nghiệm trên thế giới trong giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật trí tuệ	179
Nguyễn Thanh Hoa, Nguyễn Nữ Tâm An và Nguyễn Công Khanh, Giới thiệu về các chương trình huấn luyện cha mẹ trẻ rối loạn phổ tự kỉ trên thế giới và định hướng vận dụng tại Việt Nam	190
Hà Thị Như Quỳnh, Tổng quan về phương pháp đa giác quan trong trị liệu cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ	199
Đinh Nguyễn Trang Thu, Phạm Thị Thuần và Phạm Nguyễn Thái Hoàng, Biện pháp hướng dẫn phụ huynh phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi thông qua hoạt động đọc truyện	210
Phạm Thị Bền, Phạm Thị Vân, Phạm Thị Hằng, Chu Thị Tuyền và Phạm Hoàng Hà, Phương pháp đa âm tương phản trong chỉnh âm cho trẻ rối loạn âm lời nói: tổng quan mô tả và gợi ý vận dụng trong Tiếng Việt	219
Nguyễn Minh Phương, Thực trạng điều chỉnh trong dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh khiếm thính cấp tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	228
Nguyễn Thu Phương, Ứng dụng phương pháp TEACCH cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 5 – 6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt - kết quả nghiên cứu trường hợp	240
Bùi Thế Hợp, Nguyễn Thị Cẩm Hương, Đỗ Thị Thảo, Trần Thị Bích Ngọc và Nguyễn Thị Hạnh, Dạy âm-chữ và nhận thức âm vị trong hỗ trợ học đọc cho học sinh khó khăn về đọc đầu cấp tiểu học: dữ liệu nghiên cứu trường hợp	249

Bùi Thị Anh Phương, Phạm Thị Bền và Bùi Thị Lâm, Tổng quan nghiên cứu về nhận thức lời nói của trẻ khiếm thính cây điện cực ốc tai	257
Đỗ Thị Sáu, Hoàng Thị Thiên, Nguyễn Minh Phương, Thực trạng và đề xuất quy trình xây dựng, sử dụng sơ đồ tư duy để phát triển kỹ năng viết bài văn miêu tả cho học sinh khiếm thính lớp 4	270
Nguyễn Minh Phương, Trần Thị Thanh Hoà và Nguyễn Khánh Ly, Xây dựng và thử nghiệm sử dụng trò chơi luyện nghe cho trẻ khiếm thính 3-6 tuổi trên nền tảng Wordwall	280
Matsuyama Naoki and Shigeta Susumu, Sustainability and reproducibility of inclusive online sports club activity between university javelin coaches and an athlete with mild intellectual disability and autism spectrum disorders	290
Taishi Takezawa, Ritsuko Horikawa and Yoshiko Kuriyama, Comprehensive early family intervention for caregivers of children with developmental parent training program for elementary school students with autism spectrum disorders	302
Hoang Thi Nho and Tran Thi Thiep, Integrating social and emotional learning through STEAM activities in inclusive early childhood curriculum	309
Nguyễn Thị Tấn và Đỗ Thị Thảo, Công cụ đánh giá kỹ năng chơi biểu tượng ở trẻ em: tổng quan và bàn luận ứng dụng đối với trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại Việt Nam	322
Nguyễn Trọng Dân, Trần Thị Văng và Nguyễn Thị Kim Hoa, Đề xuất quy trình sử dụng phần mềm thực tế ảo VRapeutic trong hỗ trợ học sinh tăng động giảm chú ý từ 6 đến 12 tuổi tại Việt Nam	335
Nguyễn Nữ Tâm An, Đỗ Phương Uyên, Mai Thuý Quỳnh, Vũ Nguyễn Tường Vi, Nguyễn Bá Luyện, Nguyễn Thị Hoa và Lê Thị Hoa, Thiết kế bộ công cụ giao tiếp hỗ trợ và thay thế trong môi trường giáo dục chuyên biệt	345
Bùi Thị Anh Phương, Trần Tuyết Anh và Nguyễn Thị Thuý, Thực trạng phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 4-5 tuổi thông qua hệ thống giao tiếp trao đổi tranh - PECS	355
Nguyễn Thanh Bảo Uyên, Lê Thị Hạnh và Nguyễn Thị Thanh, Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong can thiệp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ	365